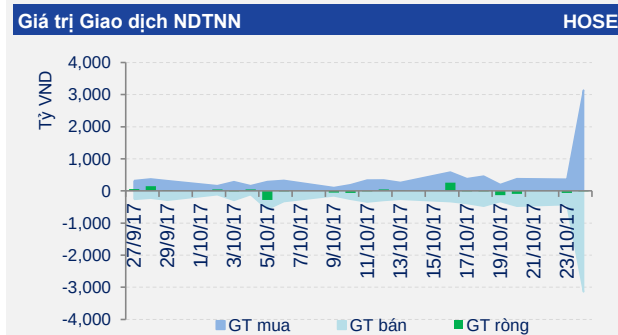
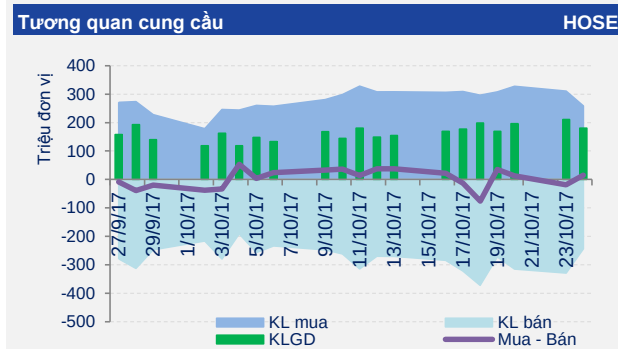


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 24/10/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	825.24	106.69
% Thay đổi	↑ 0.63%	↑ 0.42%
KLGD (CP)	180,046,072	42,731,423
GTGD (tỷ đồng)	6,181.54	496.31
Tổng cung (CP)	243,931,910	78,731,000
Tổng cầu (CP)	258,448,370	74,241,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	31,498,456	697,616
KL mua (CP)	32,055,886	2,162,210
GTmua (tỷ đồng)	3,140.90	20.38
GT bán (tỷ đồng)	3,145.10	13.24
GT ròng (tỷ đồng)	(4.20)	7.14



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.01%	12.3	2.3	1.7%
Công nghiệp	↑ 1.94%	18.0	4.8	21.3%
Dầu khí	↓ -0.46%	16.9	3.1	2.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.76%	22.4	5.3	4.8%
Dược phẩm và Y tế	↓ -1.28%	14.9	3.5	1.8%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.61%	20.8	7.3	16.2%
Ngân hàng	↑ 0.02%	13.0	1.8	9.7%
Nguyên vật liệu	↑ 0.23%	10.6	2.0	11.1%
Tài chính	↑ 0.16%	23.4	3.2	28.3%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 2.07%	12.5	2.6	2.7%
VN - Index	↑ 0.63%	16.4	4.7	174.1%
HNX - Index	↑ 0.42%	12.9	2.1	-74.1%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục bất ngờ về mặt điểm số trong phiên hôm nay với thanh khoản khớp lệnh sụt giảm. Diễn biến trong phiên là giằng co quanh mốc tham chiếu là chủ yếu, chỉ số chỉ thực sự bùng nổ trong phiên ATC nhờ lực cầu vào mạnh. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 5,2 điểm (+0,63%) lên 825,24 điểm; HNX-Index tăng 0,44 điểm (+0,42%) lên 106,69 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tăng mạnh với giá trị giao dịch đạt 6.719 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 223 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm tới 3.488 tỷ đồng. VNM có thỏa thuận lớn với khối lượng 17,7 triệu cổ phiếu, giá trị ước đạt 2.700 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là trung tính với 243 mã tăng, 117 mã giảm, 237 mã không đổi. Diễn biến phân hóa mạnh tiếp tục diễn ra trên thị trường, tuy nhiên nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn đã hồi phục trở lại sau phiên giảm sâu với nhiều mã tăng như GAS (+2,3%), BHN (+6,3%), VNM (+0,7%), MWG (+2%), HPG (+1,1%), VCB (+0,3%), SAB (+0,2%), VIC (+0,2%), MBB (+0,7%), ACB (+1,3%). Đặc biệt là ROS (+7%) tăng trần phiên thứ năm liên tiếp lên 161.300 đồng, đóng góp nhiều nhất vào mức tăng của VN-Index. Ở nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, HAI (-7%) giảm sàn phiên thứ ba liên tiếp xuống 9.630 đồng. FCM (-7%) giảm sàn phiên thứ hai liên tiếp xuống 6.920 đồng. Chiều ngược lại, LCG (+6,9%) tăng trần lên 10.800 đồng, khớp lệnh hơn 1,1 triệu cổ phiếu.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Đường trendline dưới nổi các đáy của phiên 23/8 và 3/10 đã đóng vai trò hỗ trợ rất tốt trong phiên hôm nay với việc VN-Index giảm khá mạnh ngay đầu phiên sáng và bật tăng trở lại khi chạm đường trendline này. Tuy nhiên, thanh khoản nếu loại bỏ phần thỏa thuận thì vẫn ở mức khá thấp với chỉ hơn 140 triệu cổ phiếu khớp lệnh trên sàn HOSE. Mặt khác, thị trường vẫn có sự phân hóa mạnh và dòng tiền vẫn chỉ tập trung ở các cổ phiếu vốn hóa lớn để kéo chỉ số, nên xu hướng tăng này có thể khó bền vững. Dự báo, trong phiên giao dịch 25/10, diễn biến phân hóa trên VN-Index có thể tiếp tục diễn ra và giao dịch sẽ vẫn chủ yếu là giằng co và đi ngang trong biên độ 820-830 điểm với thanh khoản vẫn ở mức thấp. Nhà đầu tư ngắn hạn sau khi đã chốt lời dần danh mục trong tuần trước chưa nên mua thêm và có thể tận dụng đà tăng của thị trường để hạ tỷ trọng cổ phiếu về mức an toàn. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu có vị thế tốt và có thể căn những phiên giảm điểm để tích lũy thêm những cổ phiếu triển vọng tích cực với tầm nhìn 3-6 tháng trở lên.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

24/10/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm vào đầu phiên giao dịch sáng, chạm mức thấp nhất trong phiên tại 914,92 điểm. Từ khoảng 10h30 trở đi, thị trường bắt đầu hồi phục trở lại và duy trì khá tốt sắc xanh nhẹ về chiều. Phiên ATC, lực cầu lại áp đảo kéo chỉ số tăng khá tốt. Kết phiên, VN-Index tăng 5,2 điểm (+0,63%) lên 825,24 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: ROS tăng 10.500 đồng, GAS tăng 1.600 đồng, BHN tăng 6.900 đồng. Ở chiều ngược lại, BID giảm 150 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm khá mạnh ngay đầu phiên giao dịch, chạm mức thấp nhất trong phiên tại 103,37 điểm. Sau đó, chỉ số hồi phục trở lại với diễn biến giằng co biên độ hẹp quanh mốc tham chiếu. Phiên ATC, lực cầu tăng mạnh giúp chỉ số kết phiên trong sắc xanh. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,44 điểm (+0,42%) lên 106,69 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 400 đồng, OCH tăng 600 đồng, VCS tăng 1.400 đồng. Ở chiều ngược lại, PVS giảm 300 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 4,2 tỷ đồng. KBC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 36,6 tỷ đồng tương ứng với 2,8 triệu cổ phiếu, tiếp theo là MSN với 14,5 tỷ đồng tương ứng với 262 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PDR là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 20,6 tỷ đồng tương ứng với 648 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 7,14 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,5 triệu cổ phiếu. HUT là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 3,5 tỷ đồng tương ứng với 315 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là SHB với 2,7 tỷ đồng tương ứng với 340 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 5,4 tỷ đồng tương ứng với 342 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Ngân sách Nhà nước có khả năng hụt thu 3 năm liên tiếp

Năm 2015, Ngân sách trung ương hụt thu 2.144 tỷ đồng, năm 2016 hụt thu 321 tỷ đồng. Sang năm 2017, thu ngân sách trung ương cũng được đánh giá khó đạt dự toán.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục khá tốt trong phiên hôm nay với thanh khoản sụt giảm. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số chuyển từ trung tính lên tích cực với ngưỡng hỗ trợ và kháng cự gần nhất lần lượt tại 823 điểm (MA10) và 826 điểm (MA5). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 799 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 750 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 25/10, diễn biến phân hóa trên VN-Index có thể tiếp tục diễn ra và giao dịch sẽ vẫn chủ yếu là giằng co và đi ngang trong biên độ 820-830 điểm với thanh khoản vẫn ở mức thấp.

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục trở lại với thanh khoản sụt giảm. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 107,9-108,5 điểm (MA5-10) và ngưỡng hỗ trợ gần nhất tại 105,4 điểm (MA50). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 105,4 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 95,4 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 25/10, diễn biến trên HNX-Index sẽ chủ yếu là giằng co và đi ngang trong biên độ 106-108 điểm với thanh khoản ở mức thấp.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,43 - 36,50 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 70.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 4 đồng Ngày 24/10 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.469 đồng (tăng 4 đồng).

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 0,21 USD/ounce tương ứng 0,02% lên 1.281,11 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,01 điểm tương ứng với 0,01% lên 93,73 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1764 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3192 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 113,65 JPY.

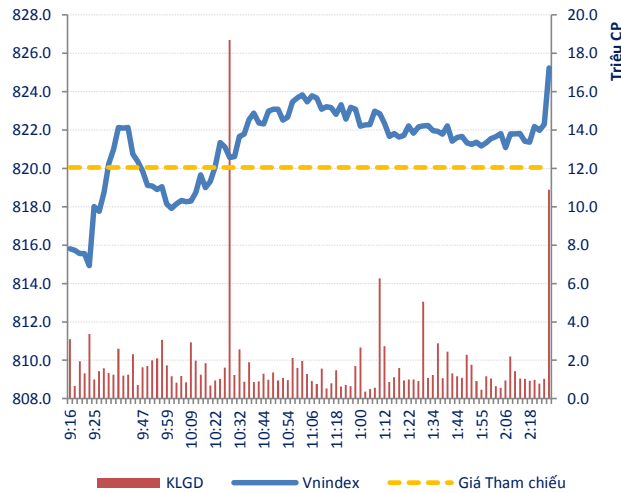
Giá dầu thế giới giảm Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,1 USD tương ứng 0,19% xuống 51,8 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ giảm điểm Kết thúc phiên giao dịch ngày 23/10, chỉ số Dow Jones giảm 54,67 điểm tương ứng 0,23% xuống 23.273,96 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 42,23 điểm tương ứng 0,64% xuống 6.586,93 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 10,23 điểm tương ứng 0,40% xuống 2.564,98 điểm.

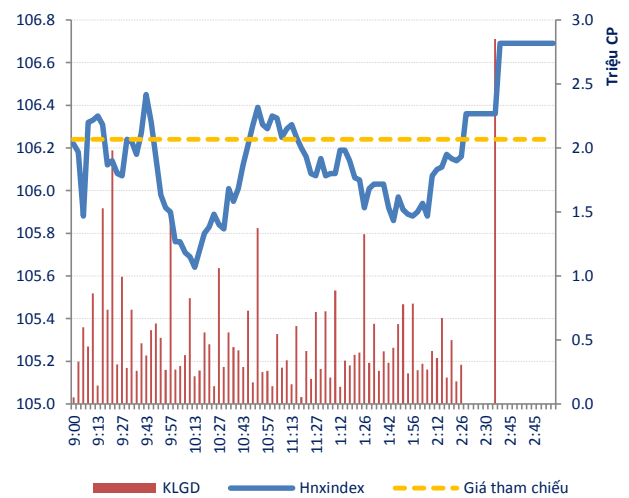


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

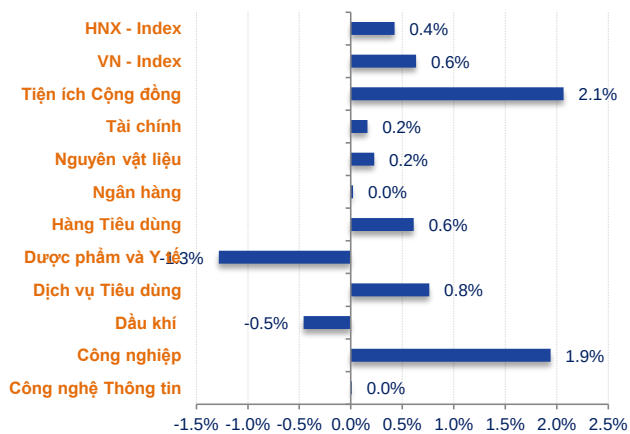
KLGD và VN-Index trong phiên



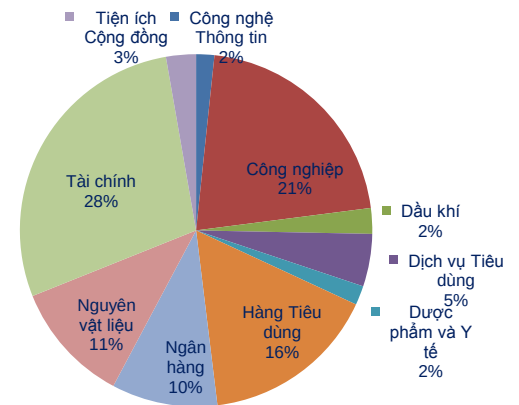
KLGD và HNX-Index trong phiên



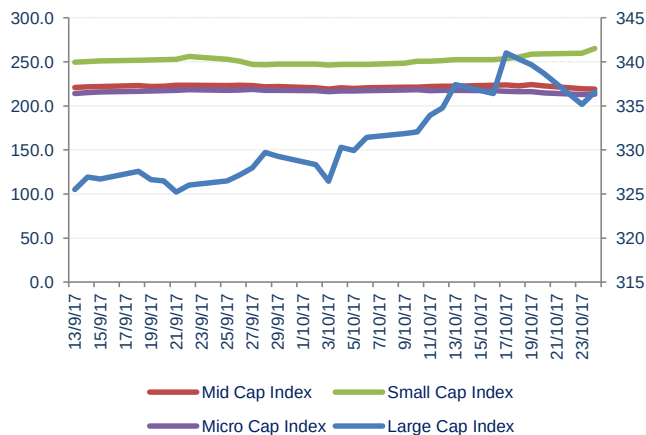
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



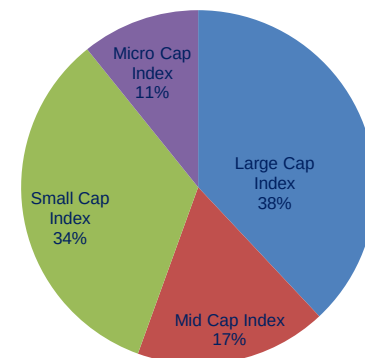
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	2,154,070	KBC	2,781,750
2	PDR	647,820	DXG	556,560
3	LCG	544,950	FLC	365,150
4	LDG	358,010	STB	345,040
5	IJC	294,170	MSN	261,970

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	APS	343,000	PVS	342,000
2	SHB	340,100	VIX	51,000
3	HUT	315,000	NAG	31,300
4	TIG	274,600	NTP	21,500
5	SPI	164,400	VGS	20,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	7.05	7.14	↑ 1.28%	25,515,150
VNM	148.00	149.00	↑ 0.68%	18,912,481
KBC	13.30	13.25	↓ -0.38%	7,233,230
MSN	56.00	56.00	→ 0.00%	6,529,738
ITA	3.56	3.54	↓ -0.56%	6,400,730

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	8.00	8.00	→ 0.00%	6,165,120
KLF	4.10	4.20	↑ 2.44%	5,627,902
PVS	15.80	15.50	↓ -1.90%	2,930,253
ACB	30.70	31.10	↑ 1.30%	2,802,005
VCG	21.10	21.30	↑ 0.95%	2,501,957

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
COM	50.00	53.50	3.50	↑ 7.00%
IJC	10.75	11.50	0.75	↑ 6.98%
ROS	150.80	161.30	10.50	↑ 6.96%
LCG	10.10	10.80	0.70	↑ 6.93%
FUCTVGF1	12.30	13.15	0.85	↑ 6.91%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KST	14.00	15.40	1.40	↑ 10.00%
AMV	15.00	16.50	1.50	↑ 10.00%
DPC	17.30	19.00	1.70	↑ 9.83%
PSW	9.00	9.80	0.80	↑ 8.89%
KTT	4.50	4.90	0.40	↑ 8.89%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FCM	7.44	6.92	-0.52	↓ -6.99%
HAI	10.35	9.63	-0.72	↓ -6.96%
RIC	6.93	6.45	-0.48	↓ -6.93%
VNS	17.50	16.30	-1.20	↓ -6.86%
VDS	12.40	11.55	-0.85	↓ -6.85%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BKC	8.20	7.40	-0.80	↓ -9.76%
C92	7.20	6.50	-0.70	↓ -9.72%
TH1	7.30	6.60	-0.70	↓ -9.59%
PSE	10.60	9.60	-1.00	↓ -9.43%
VSM	12.80	11.60	-1.20	↓ -9.38%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	25,515,150	6.6%	889	8.0	0.5
VNM	18,912,481	3250.0%	7,053	21.1	8.8
KBC	7,233,230	6.6%	1,233	10.7	0.8
MSN	6,529,738	10.0%	1,946	28.8	3.5
ITA	6,400,730	0.6%	64	55.2	0.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	6,165,120	8.8%	1,075	7.4	0.6
KLF	5,627,902	1.9%	204	20.6	0.4
PVS	2,930,253	7.2%	1,928	8.0	0.7
ACB	2,802,005	11.5%	1,666	18.7	2.1
VCG	2,501,957	7.3%	1,233	17.3	1.5

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
COM	↑ 7.0%	24.4%	7,776	6.9	1.6
IJC	↑ 7.0%	9.7%	804	14.3	1.0
ROS	↑ 7.0%	8.4%	871	185.1	13.9
LCG	↑ 6.9%	8.6%	1,201	9.0	0.8
UCTVGF	↑ 6.9%	N/A	N/A	N/A	N/A

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KST	↑ 10.0%	13.6%	2,638	5.8	0.8
AMV	↑ 10.0%	1.7%	437	37.8	1.7
DPC	↑ 9.8%	7.7%	1,316	14.4	1.1
PSW	↑ 8.9%	7.7%	974	10.1	0.8
KTT	↑ 8.9%	2.5%	257	19.0	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VFVN3	2,154,070	N/A	N/A	N/A	N/A
PDR	647,820	16.6%	1,865	17.2	2.7
LCG	544,950	8.6%	1,201	9.0	0.8
LDG	358,010	19.6%	2,561	6.5	1.4
IJC	294,170	9.7%	804	14.3	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
APS	343,000	4.0%	373	8.6	0.3
SHB	340,100	8.8%	1,075	7.4	0.6
HUT	315,000	16.9%	2,152	5.3	0.9
TIG	274,600	2.6%	280	14.6	0.4
SPI	164,400	4.6%	496	10.9	0.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	216,244	44.1%	7,053	21.1	8.8
SAB	179,879	33.3%	7,169	39.1	13.0
VIC	146,393	4.0%	654	84.9	5.4
VCB	143,911	15.8%	2,261	17.7	2.7
GAS	133,360	21.6%	4,691	14.9	3.4

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	30,662	11.5%	1,666	18.7	2.1
VCS	16,072	59.6%	13,163	15.3	7.6
VGC	9,736	12.8%	2,017	11.3	1.6
VCG	9,408	7.3%	1,233	17.3	1.5
SHB	8,954	8.8%	1,075	7.4	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
QCG	4.79	6.4%	950	17.5	1.1
PNC	4.16	-3.6%	(347)	-	2.6
HAI	3.57	4.6%	528	18.2	0.8
FIT	3.14	3.7%	548	14.3	0.7
SII	3.01	-0.4%	(92)	-	1.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PIV	3.13	5.4%	563	46.6	2.5
HKB	2.93	-1.7%	(187)	-	0.2
PMB	2.75	9.8%	1,261	7.8	0.8
PVL	2.70	2.1%	132	25.0	0.5
NDF	2.60	-5.8%	(593)	-	0.8



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
